

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Kính gửi: - Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội
- Ủy ban chứng khoán Nhà Nước

- Căn cứ Quyết định số 12-2026/HĐQT-QĐ ngày 28/09/2026 của HĐQT v/v miễn nhiệm chức vụ Kế Toán Trưởng Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất (SASCO) đối với Bà Đỗ Thị Minh Châu.
- Căn cứ Quyết định số 14-2026/HĐQT-QĐ ngày 28/09/2026 của HĐQT v/v bổ nhiệm Kế Toán Trưởng Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất (SASCO).

Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất (SASCO) trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự Kế Toán Trưởng của Công ty như sau:

1. Trường hợp bổ nhiệm:

- Ông **TRƯƠNG MINH SANG**
- Chức vụ trước bổ nhiệm: Phó Trưởng Phòng TCKT Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất
- Chức vụ được bổ nhiệm: Kế Toán Trưởng Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất (SASCO)
- Thời hạn bổ nhiệm: 05 năm
- Ngày có hiệu lực: 01/10/2026

2. Trường hợp Miễn nhiệm/từ nhiệm:

- Bà **ĐỖ THỊ MINH CHÂU**
- Không còn đảm nhiệm chức vụ: Kế Toán Trưởng công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất (SASCO) và không còn là người nội bộ của công ty.
- Lý do miễn nhiệm: Theo Quyết định 12-2026/HĐQT-QĐ ngày 28/09/2026
- Ngày có hiệu lực: 01/10/2026

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty SASCO vào ngày 29/09/2026 tại đường dẫn www.sasco.com.vn.

Tài liệu đính kèm:

- Quyết định số 12, Quyết định số 14

Người đại diện theo pháp luật
TỔNG GIÁM ĐỐC



DƯ KIM THĂNG

QUYẾT ĐỊNH

Về việc “Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng
Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất đối với Bà Đỗ Thị Minh Châu”

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY TÂN SƠN NHẤT

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất (“Công ty/SASCO”);
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty SASCO;
- Nghị quyết số 40-2024/NQ-HĐQT ngày 06/9/2024 của Hội đồng Quản trị v/v phân cấp thẩm quyền quản lý giữa Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc Công ty SASCO;
- Nghị quyết số 21-2021/NQ-HĐQT ngày 15/10/2021 của Hội đồng Quản trị ban hành kèm theo Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, biệt phái, cán bộ quản lý của Công ty SASCO;
- Tờ trình số 121-2026/SASCO-HĐQT ngày 27/8/2026 của Tổng Giám đốc xin ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị về công tác cán bộ tại Công ty SASCO;
- Biên bản tổng hợp ý kiến Hội đồng quản trị số 49 /BB/SASCO-2026 ngày 28 /9/2026;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất kể từ ngày 01/10/2026 đối với:

Bà ĐỖ THỊ MINH CHÂU

Ngày sinh: 12/7/1987 Quốc tịch: Việt Nam

Số CCCD: 036187014776, Ngày cấp: 01/05/2021, Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH.

Địa chỉ: 133 Tổ 3, Ấp Cây Cam, Xã Phú Giáo, Tp.HCM.

Lý do: Nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân.

Điều 2. Điều khoản thi hành

- 2.1. Bà Đỗ Thị Minh Châu có trách nhiệm thực hiện bàn giao các công việc, tài liệu, hồ sơ và các nội dung liên quan khác (nếu có) cho người kế nhiệm, phối hợp xử lý các công việc phát sinh trong quá trình chuyển giao theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.
- 2.2. Giao Tổng Giám đốc tổ chức thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết liên quan theo quy định để triển khai các nội dung tại Điều 1 và Điều 2 Quyết định này.



- 2.3. Hội đồng Quản trị, Ban điều hành, Thủ trưởng các đơn vị và Bà Đỗ Thị Minh Châu chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. —

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN HẠNH

Nơi nhận

- TV HĐQT, BKS;
- BDH, Lãnh đạo các đơn vị/phòng ban;
- Lưu: VT, TCNS, PLKSTT.



Số: 14 - 2026/HĐQT-QĐ

TP.HCM, ngày 28 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc “Bổ nhiệm Kế toán trưởng
Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất”

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG SÂN BAY TÂN SƠN NHẤT

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất (“Công ty/SASCO”);
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty SASCO;
- Nghị quyết số 40-2024/NQ-HĐQT ngày 06/9/2024 của Hội đồng Quản trị v/v phân cấp thẩm quyền quản lý giữa Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc Công ty SASCO;
- Nghị quyết số 21-2021/NQ-HĐQT ngày 15/10/2021 của Hội đồng Quản trị ban hành kèm theo Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động, biệt phái, cán bộ quản lý của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất;
- Tờ trình số 121-2026/SASCO-HĐQT ngày 27/8/2026 của Tổng Giám đốc xin ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị về công tác cán bộ tại Công ty SASCO;
- Công văn số 315 -CV/ĐU-SASCO ngày 25/9/2026 của Đảng ủy Công ty SASCO v/v tham gia ý kiến công tác nhân sự;
- Biên bản tổng hợp ý kiến Hội đồng quản trị số 49/BB/SASCO-2026 ngày 28/9/2026;



QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Bổ nhiệm:

Ông **TRƯƠNG MINH SANG**

Ngày sinh: 05/01/1987

Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số: 079087021996

Cấp ngày: 07/05/2025

Tại: Bộ Công An

Địa chỉ: 65/3 Tân Kỳ Tân Quý, Phường Tân Sơn Nhì, Tp.HCM.

- Chức vụ hiện tại: Phó Trưởng Phòng Tài chính Kế toán – Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất.
- Nay giữ chức vụ: **Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất.**
- Thời hạn giữ chức vụ: **Từ ngày 01/10/2026 đến ngày 30/9/2031 (05 năm).**

Điều 2. Điều khoản thi hành

- 2.1. Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty SASCO trên cơ sở nội dung quyết định của Hội đồng Quản trị tiến hành thủ tục công bố thông tin theo quy định pháp luật.

128

- 2.3. Hội đồng Quản trị, Ban điều hành, Thủ trưởng các đơn vị và Ông Trương Minh Sang chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN HẠNH

Nơi nhận

- TV HĐQT, BKS;
- Ban điều hành, Lãnh đạo các đơn vị/phòng ban;
- Lưu: VT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom - Happiness

HCMC, ngày 28 tháng 9 năm 2026.

HCMC, September 28, 2026.



BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN/CIRRICULLUM VITAE

Kính gửi: - **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC;**
- **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI.**

To: - **THE STATE SECURITIES COMMISSION;**
- **HANOI STOCK EXCHANGE.**

- 1/ Họ và tên/Full name: **TRƯƠNG MINH SANG**
- 2/ Giới tính/Sex: Nam.
- 3/ Ngày tháng năm sinh/Date of birth: 05/01/1987.
- 4/ Nơi sinh/Place of birth: TP.HCM
- 5/ Số CCCD/ID card No.: 079087021996
Ngày cấp/Date of issue: 07/5/2025
Nơi cấp/Place of issue: Bộ Công an / Ministry of Public Security
- 6/ Quốc tịch/Nationality: Việt Nam.
- 7/ Dân tộc/Ethnic: Kinh.
- 8/ Địa chỉ thường trú/Permanent residence: 65/3 Tân Kỳ Tân Quý, Phường Tân Sơn Nhì, TP.HCM / 65/3 Tan Ky Tan Quy, Tan Son Nhi Ward, Ho Chi Minh City.
- 9/ Số điện thoại/Telephone number: (028) 3844 8358
- 10/ Địa chỉ email/Email: sasco@sasco.com.vn
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin/Organisation's name subject to information disclosure rules: Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất / Southern Airports Services Joint Stock Company.
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin/Current position in an organization subject to information disclosure: Kế toán trưởng / Chief Accountant.

Handwritten signature



- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác/*Positions in other companies:*
- Trưởng ban Kiểm soát Công ty CP Thương mại Hàng không Miền Nam / *Head of the Supervisory Board of Southern Airport Transportation JSC (SATSCO).*
 - Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn / *Member of the Supervisory Board of Saigon Cargo Service Corporation (SCSC).*
- 14/ Số CP nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0,00% vốn điều lệ, trong đó: /*Number of owning shares: 0, accounting for 0,00% of charter capital.*
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)/*Other owning commitments (if any):* Không/*No.*
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai*/*List of affiliated persons of declarant:*

Người có liên quan theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019. / *Affiliated persons are stipulated in Article 4, clause 46 of the Law on Securities dated 26th Nov 2019.*

Đính kèm văn bản này / *Attached is this document.*

- 17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Related interest with public company, public fund (if any):* Không / *No.*
- 18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có)/*Interest in conflict with public company, public fund (if any):* Không / *No.*

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật/*I hereby certify that the information provided in this CV is true and correct and I will bear the full responsibility to the law.*



**NGƯỜI KHAI/
DECLARANT**
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Signature, full name)

Trương Minh Sang



DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN NGƯỜI ĐƯỢC BỔ NHIỆM /
LIST OF INTERNAL PERSONS AND RELATED PERSONS OF THE APPOINTED PERSON

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relations hip with the company / internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pass port/ Giấy ĐKKD) Type of documents(I D/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1	SAS	Trương Minh Sang		Kế toán trưởng / Chief Accountant		CCCD	079087021996	07/5/2025	Bộ Công an / Ministry of Public Security	65/3 Tân Kỳ Tân Quý, Phường Tân Sơn Nhì, TP.HCM / 65/3 Tan Ky Tan Quy, Tan Son Nhi Ward, Ho Chi Minh City.	0	0%	01/10/2026		Bổ nhiệm/ Appointment	
1.01		Nguyễn Thị Việt			Mẹ ruột/ Mother		NCLQ không cung cấp thông tin / Related persons don't provide information			65/3 Tân Kỳ Tân Quý, Phường Tân Sơn Nhì, TP.HCM / 65/3 Tan Ky Tan Quy, Tan Son Nhi Ward, Ho Chi Minh City.	0	0%	01/10/2026			
1.02		Trần Tự Vinh			Bố vợ/ Father in law		NCLQ không cung cấp thông tin / Related persons don't provide information			182 Nguyễn Huệ, Xã Liên Hương, Lâm Đồng 182 Nguyen Hue Street, Lien Huong Commune, Lam Dong Province, Vietnam	0	0%	01/10/2026			
1.03		Huỳnh Thị Chiên			Mẹ vợ/ Mother in law		NCLQ không cung cấp thông tin / Related persons don't provide information			182 Nguyễn Huệ, Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng 182 Nguyen Hue Street, Lien Huong Commune, Lam Dong Province, Vietnam	0	0%	01/10/2026			



DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN NGƯỜI ĐƯỢC BỔ NHIỆM /
LIST OF INTERNAL PERSONS AND RELATED PERSONS OF THE APPOINTED PERSON

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relations hip with the company / internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pass port/ Giấy ĐKKD) Type of documents(I D/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentag e of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.04		Trần Quỳnh Nhu			Vợ/ Wife		NCLQ không cung cấp thông tin / Related persons don't provide information			182 Nguyễn Huệ, Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng 182 Nguyen Hue Street, Lien Huong Commune, Lam Dong Province, Vietnam	0	0%	01/10/2026			
1.05		Trương Gia Huy			Con/ Son					182 Nguyễn Huệ, Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng 182 Nguyen Hue Street, Lien Huong Commune, Lam Dong Province, Vietnam	0	0%	01/10/2026			Sinh năm 2017 / Year of birth 2017
1.07		Trương Khánh Vy			Con/ Daughter					182 Nguyễn Huệ, Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng 182 Nguyen Hue Street, Lien Huong Commune, Lam Dong Province, Vietnam	0	0%	01/10/2026			Sinh năm 2023 / Year of birth 2023
1.08		Trương Thị Ánh Nguyệt			Chị gái/ Sister		NCLQ không cung cấp thông tin / Related persons don't provide information			65/3 Tân Kỳ Tân Quý, Phường Tân Sơn Nhì, TP.HCM / 65/3 Tan Ky Tan Quy, Tan Son Nhi Ward, Ho Chi Minh City.	0	0%	01/10/2026			

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN NGƯỜI ĐƯỢC BỔ NHIỆM /
LIST OF INTERNAL PERSONS AND RELATED PERSONS OF THE APPOINTED PERSON

Stt No.	Mã CK Securities symbol	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading accounts (if available)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if available)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ Relations hip with the company / internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pass port/ Giấy ĐKKD) Type of documents(I D/ Passport/ Business Registration Certificate)	Số Giấy NSH (*)/ NSH No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address/Head office address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentag e of shares owned at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person became an affiliated person/ internal person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other notes)
1.09		Nguyễn Giang Nhi			Anh rể / Brother in law		NCLQ không cung cấp thông tin / Related persons don't provide information			207C Nguyễn Xi, P.Bình Thạnh, Tp.HCM / 207C Nguyen Xi St., Bình Thạnh Ward, Ho Chi Minh City	0	0%	01/10/2026			
1.10		Trương Thanh Sáng			Em trai/ Brother		NCLQ không cung cấp thông tin / Related persons don't provide information			65/3 Tân Kỳ Tân Quý, Phường Tân Sơn Nhì, TP.HCM / 65/3 Tan Ky Tan Quy, Tan Son Nhì Ward, Ho Chi Minh City.	0	0%	01/10/2026			
1.11		Công ty CP Thương mại Hàng không Miền Nam / Southern Airport Transportation JSC		Trưởng Ban Kiểm soát / Head of the Supervisory Board	Người nội bộ / Internal person	Giấy ĐKKD / Business Registration Certificate	0303583819	10/12/2004	Sở Tài chính Tp.HCM / HCMC Department of Finance	A75/68 Bạch Đằng, P.Tân Sơn Hòa, Tp.HCM / A75/68 Bach Dang St., Tan Son Hoa Ward, HCMC.	0	0%	01/10/2026			
1.12		Công ty CP Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn / of Saigon Cargo Service Corporation		Thành viên Ban Kiểm soát Member of the Supervisory Board	Người nội bộ / Internal person	Giấy ĐKKD / Business Registration Certificate	0305654014	08/4/2008	Sở Tài chính Tp.HCM / HCMC Department of Finance	30 Phan Thúc Duyệt, P. Tân Sơn Nhất, Tp.HCM/ 30 Phan Thuc Duyen St., HCMC.	0	0%	01/10/2026			



[Handwritten signature]